TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2020/QĐST- HNGĐ	*H, ngày 13 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 243/2019/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn N. Sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Số nhà 29A đường Bế Văn Đàn, tổ 12 phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang

Bị đơn: Chị Trần Thu T. Sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Phòng PA 09 Công an tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn N. Sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số nhà 29A đường Bế Văn Đàn, tổ 12 phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang

Bị đơn: Chị Trần Thu T. Sinh năm 1987.

Địa chỉ: Phòng PA 09 Công an tỉnh Hà Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Anh N và chị T cùng nhất trí thỏa thuận: Giao cháu Phạm Tùng L, sinh ngày 08/9/2016 cho Anh N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi; chị T không phải cấp dưỡng nuôi cháu L. Chị T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định.

Phần quyết định này thay thế cho phần *"* Về con chung:..."* tại mục 2 phần quyết định của Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 17/2019/QĐST- HNGĐ ngày 20/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

3. Án phí sơ thẩm: Anh Phạm Văn N tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang, biên lai số 01349, ngày 10/9/2019. Trả lại cho anh Phạm Văn N 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí chênh lệch.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TPH;
- Chi cục THADS TPH;
- TAND tỉnh HG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Mỹ Lệ